

RESERVE

TẬP VĂN PHÉM TẬP VĂN



ME-DUONG

YAN-NANG

PIÊN - TẬP

*Dépôt légal
Tirage mille exemplaires
Hanoi le 31 Janvier
d'Imprimerie
Dông*

BÔNG HOA — XUÂN

MỤC LỤC

	Trang
1. — Năm mới	1
2. — Tuổi xuân xanh	3
3. — Cuộc say ngày Xuân	6
4. — Một bức thư	10
5. — Tiền ban đi nơi khác	14
6. — Câu chuyện gả bán	15
7. — Ca trù	16
8. — Phong rao	16
9. — Vũ trộm bí mật	17
10. — Câu chuyện nghề nh xuân	23
11. — Văn-sĩ ngâm thơ lễ	25
12. — Ai-linh chốn thôn quê	26
13. — Khoe vợ	26
14. — Diêm Vương sức kiêu	27

M(8)

6569

0312

BÔNG HOA XUÂN

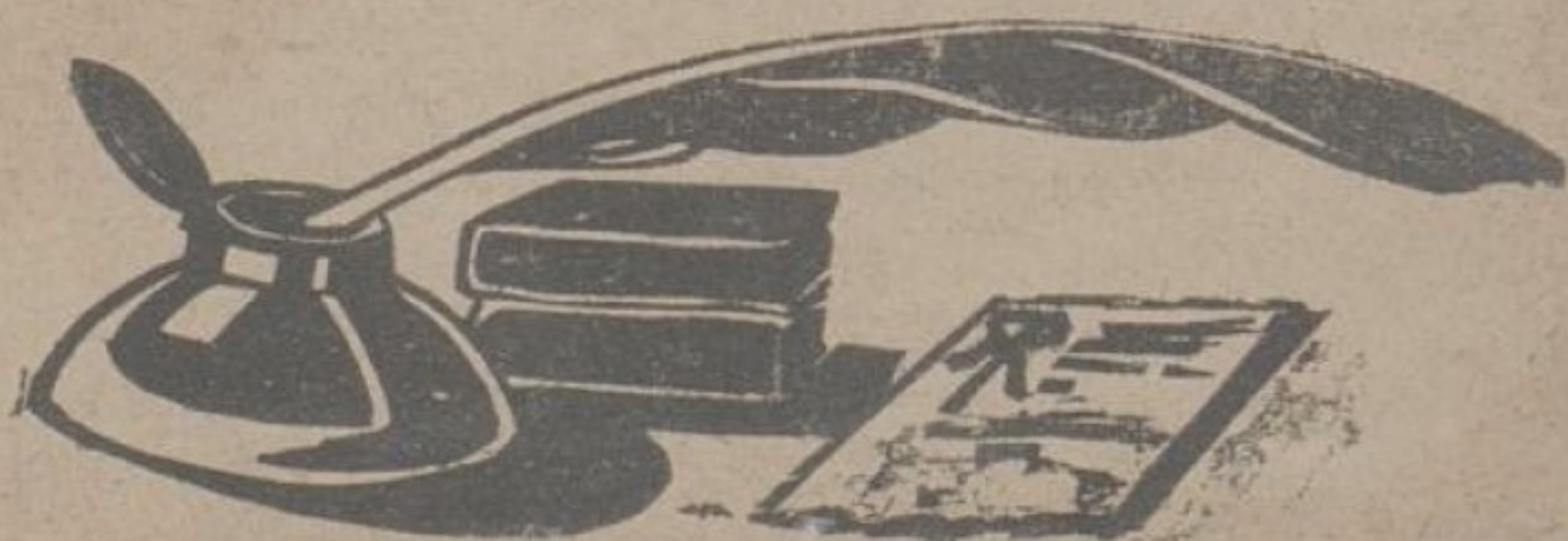
TẬP VĂN XEM TẾT

NĂM MỚI

Vừa năm mới rồi lại năm mới nữa! Dù cái năm vừa qua để lại cho ta biết bao cảnh phiền não đau đớn, nào nhà buôn vì kinh-tế khủng-hoảng mà vỡ nợ, nhà nông vì mùa màng xấu mà khốn đốn; từ Nam ra Bắc, chỗ thì nước dâng, chỗ thì lửa cháy, nạn đói rét như vùn vùn quất mà trêu cợt người mình. Xong, xong đương lúc gió bắc lạnh lùng, trăm hoa vàng rụng, mà lại được một dịp mừng mắt Chúa Xuân, khiến cho khí hậu ôn hòa, cây cối tươi tốt, người ta đổi cảnh sinh tình, tấm lòng hơn hởi khác nào như bông hoa mùa xuân, như ánh sáng mùa xuân, như suối nước mùa xuân, thế thì ta gặp được năm mới đây ta cứ vui.....

Vậy nhân năm mới này, ta có nên theo thói tục mà chúc nhau giàu, sang, sống lâu, thăng quan, tiến chức, sinh năm đẻ bảy? Không chúc ra thì thẹn với mấy giò thủy-tiên, giãm chậu hoàng-cúc mà để các bạn đọc sách này phải hững hờ trước mâm cỗ đầu năm, mà nếu chúc thế thì: con đẻ lắm lấy đâu nuôi dạy? Ai cũng giàu cả thì ai nghèo? Một nước hóa quan cả, còn biết binh-dân là ai? Mà sống lâu, sống vô dụng, sống làm chi cho chật đất? Âu là..... ta cầu cho nước ta sang năm Nhân-thân này, sự buôn bán được thịnh vượng như trước, trong nước được bình yên làm ăn và chúc cho người mình mỗi ngày bớt dại thêm khôn, giốc lòng theo những tính hay nết tốt của người nước văn minh là người nước Pháp để một mai cùng được đua chen trên cõi Á-biên Âu.

K. S.



Tặng các bạn trẻ

TUỔI XUÂN XANH

Dương-Bá-Trạc



Trong một năm, quý nhất là mùa xuân, trong một đời người, quý nhất là hồi trai trẻ, cho nên người ta thường gọi tuổi trai trẻ là tuổi xuân xanh. Cái tuổi ấy tại làm sao mà quý? là vì người ta đương cái tuổi ấy, tinh thần còn đương tinh sảng như một sợi tơ trắng, chưa có một vết nhơ bầm gì; lại đương lúc khí lực sung túc mạnh mẽ lạ thường, không biết cái gì là cái lo, chưa thấy cái gì là cái sợ, trông tượng như một người võ - sĩ sắp xuống trường quyết đấu, vui vẻ thay, bạo dạn thay! mà vững lòng thay! Song, cái tuổi ấy quý nhất trong một đời người mà cũng lại nguy hiểm nhất trong một đời người; một sợi tơ trắng kia, nhuộm đỏ thì hóa ra đỏ mà nhuộm xanh thì hóa ra xanh; đương lúc có cái sức vô địch trong mình, càng hăng hái nóng nảy bao nhiêu thì càng nông nổi nhẹ-nhàng bấy nhiêu; nếu không biết khéo dùng thì cái sức mạnh ấy nó trở thành ra một lưỡi gươm sắc để mình tự đâm mình, một thứ tên độc để mình tự bắn mình, cái khí lực xung-túc mạnh mẽ của mình càng dễ đưa mình vào nơi truy lạc, mà đã truy lạc một lúc đó tức là truy lạc cả một đời; nguy hiểm biết dường nào! Muốn giữ trọn được cái cuộc đời quý báu của mình mà không đến nỗi thành ra cuộc đời nguy hiểm thì cái tuổi xuân xanh ấy chính là lúc người ta phải giới thận hơn nhất trong cả một đời.

Trước hết là phải khắc chế tư dục. Người ta ai cũng có dục vọng ; vì có dục-vọng mà người ta ở trên thế giới phàm trong sự nghiệp mới một ngày một phát đạt thêm lên ; cho nên cái dục vọng chánh đáng của người ta giá trị rất lớn ; còn đến những kẻ tinh thần lăm loạn, mê đắm về cái nền tà dâm, thế gọi là tư dục. Những hiền-nhân quân-tử đời xưa lấy tư-dục làm cừu địch với đạo đức mà cố làm cho tắc gốc lấp nguồn, tức là dạy người ta khắc chế cái tư dục đó. Trong lúc trai trẻ nên có một cái chí hướng nhất định, thường đề bụng về cái dục-vọng cao xa, hoặc có khi vui tai thích mắt, thấy cái mầm tư dục nó nảy ra, thì phải có nghị-lực nhổ diệt ngay nó đi, đừng để nó tu-man mọc lên được ; như rợ người ta chơi cờ phóng túng, tức thì có bụng ham vui, thấy người ta ăn mặc thỏa thuê, tức thì sinh lòng hâm tiện, thường-tình ai chẳng như thế ; mà cái tư-dục ấy nó hoành-hành được hay là không thì tùy theo cái công phu khắc-chế của mình mạnh hay là yếu ; nếu không công phu khắc chế, thì chẳng ma sắc thần men nó quye'n rũ, cũng lạng chơi tuồng bợm nó rủ rê, đường quang chẳng đi, đân quang đường rậm, sa cơ một bước, đi hồi trăm năm, phải sợ mới được.

Thứ nữa là phải cẩn thận chơi bạn. Người ta không ai là không có bạn, mà bạn không phải là toàn gặp được người hay. Đức Khổng-Tử có nói : « Ba thứ bạn ích cho mình , ba thứ bạn tổn cho mình ; bạn tằng, bạn thực, bạn kiến-văn nhiều là bạn ích cho mình ; bạn gian xảo, bạn mềm khéo, bạn siểm nịnh là bạn tổn cho mình. » Tục-ngữ ta cũng có câu : « gần mực thì đen ; gần đèn thì rạng » Mình đối với bạn tuổi ngang nhau tâm chí hợp nhau, lúc vui lúc buồn có nhau, không mấy ngày không gần nhau tiếp-cận, cảm hóa thực mạnh không gì bằng : nếu không phải người thiện loại mà dẫn dụ ta làm xấu, thì hại biết đến đâu mà kể ! Trong lúc trai trẻ, duyệt lịch chưa thâm, tinh linh chưa định, mới bắt đầu vào trường giao-tế,

Bạn ích cho mình thì ít mà bạn tổn cho mình thì nhiều, lựa chọn càng nên cẩn thận lắm mới được.

Thứ nữa là phải giới trừ ngạo khí. Trong buổi trai trẻ, ý khí hung hăng, thường dễ sinh cái tính kiêu ngạo, mà cái tính kiêu ngạo về đường tiến đức tu nghiệp, thật có cái chướng ngại rất to. Cái đức nghiệp của người ta không biết thế nào là hạn lượng, cái công phu tu-tiến cũng không biết đến đâu là cùng; nếu đã có cái kiêu ngạo, thì điều gì của mình cũng tự đắc là hay cả, điều gì của người cũng cho là dở cả, không bao giờ thù tãi được điều hay của người, sửa đổi được điều lỗi của mình, thì đức nghiệp còn mong gì tu tiến được; còn đến cái cách cùng người giao tiếp đừng phùng nghênh siểm-mị ai thì chớ, nhưng cái lễ ý khiêm cung từ tốn vẫn là hay; nếu ăn nói nhố nhăng, đi đứng lắc cắc, dễ đến nỗi người ta chán, người ta ghét, người ta chê cười, đối với sự nghiệp tương lai của mình rất là có hại. Đức Khổng-Tử nói: « có tài tốt như ông Chu-Công mà kiêu và lạn cũng chẳng ra gì.» Ta nên giới trừ cái ác tập ấy mới được.

Ôi! cái sự nghiệp nhất sinh của người ta quan hệ từ trai trẻ; muốn nuôi được một cái nhân cách hoàn-toàn thành được một hạng nhân tài hữu dụng, còn cần phải có bao nhiêu những đức tính tốt, tập quán hay; nhưng kiêu ngạo với tà dâm là cái thông bệnh của bọn thiếu niên thường hay mắc phải, mà chơi bạn không cẩn thận lại là cái nguyên nhân để cho hai cái ác-dịch ấy nó truyền nhiễm vào; giữ được mấy điều đó thì mới gây được những đức tính tốt, những tập quán hay, mà sự nghiệp sau này mới mong có thành tựu được. Hỡi các cậu thiếu niên ta! xin phải nhớ rằng cái tuổi xuân xanh là một cuộc đời quý-báu nhất của mình mà cũng là một cuộc đời nguy hiểm nhất của mình, hay dở nên hư là ở các cậu đấy.

Hai ông đồ

CUỘC SAY NGÀY XUÂN

D. D. T. C.



Ông đồ Bửu với ông đồ Bểm là bạn cố-tri. Mỗi kỳ thi, hai ông đều hổng đầu nước cả, cho nên phần chi chỉ nống rượu tràn, nay được buổi nhàn, ông Bểm đến thăm ông Bửu. Hai ông ngồi đánh chén xuống, nói chuyện gẫu.



Ông Bửu hỏi : « Lâu nay Ngô - huynh ở nhà làm gì ? »

Đồ Bểm đáp : « Chẳng giầu giếm gì quan bác ; lâu nay Tiểu-đệ chỉ nằm mềm một rổ. Muốn đi buôn, tiền chẳng có ; muốn chạy làm quan, thần thể thì không ; xoay kỹ-nghệ, kém trí khôn ; nỡ rưng ruộng, thiếu sức vóc ! Tiểu-đệ chưa biết nghĩ kế gì cho sinh-tồn ở đời này được ! »

Bửu. — Cần chi việc ấy ; phù thể công danh thực dữ miên. Lý ưng chân thì tửu trung tiên ! Ngày tháng thấm thoắt, nhân sinh như bạch-cầu quá khách, cần gì mà phải lao tâm ? Tiên-sinh tính tôi thì còn có gì ! Ngày nhờ vợ 2 bữa giết gấu và vai, nhất giai mặc kệ mẹ cháu. Thỉnh thoảng kiếm được một vài hào thì lại vui chơi cùng bạn, khi tổ-tôm lúc tài-bần. Thế là khoái chí ! Nhỏ ơi ! xuống bảo cô đưa cho thầy phong thuốc, mấy lại lấy thêm chai rượu nữa đây.

BỂM. — Năm ngoái Linh-tầu buôn bán sinh nhai có khá không ?

BỬ. — Khá lắm ! Thừa, ngày nào thật đắt hàng cũng kiếm nổi giã ba hào chỉ ạ !

BỄM. — Sinh nhai thế cũng buồn nhỉ ? Tiên-sinh đa tài đa nghệ lắm : nào thiên-văn địa-lý, nào tướng số chân giò ! Thuộc thì chẳng kém chi Biền-Thước, Hoa-Đà, mà bói thì không thua gì Quán-Lộ, Quách - Phác. Sao không giở tài ra mà thi hành có được không ?

BỬ. — Chẳng giã ! Tôi nhờ giới, học cái gì cũng lồm bồm, nhưng gặp phải vận kiền, không làm trò quái gì ra việc. Ấy mấy hôm gần Tết, đã vác bút nghiên lên chợ Đồng- Xuân, cũng tưởng mỗi ngày được 3, 4 câu đối, nào ngờ từ 20 đến 27 tháng chạp mà chỉ được hai câu, lại phải xách chiếu giở về đây vậy. Bởi thế tôi cũng buồn đành nằm meo một số, chẳng muốn dờ trò chi cả.

BỄM. — Ấy phải cuộc đời là thế đấy. Thôi, bác ơi. Cỗ thi đã có câu : Cỗ lai Thánh Hiền giai tịch tịch, duy hữu ẩm giả lưu kỳ danh. Chúng mình qui hồ giới để sống lâu, ta hãy hưởng những thú giang sơn phong nguyệt làm vui, nghĩ chi cho lắm ! Đánh chén ! hà ! Đánh chén !

BỬ. — Ngô huynh dạy chi phải. Nhỏ đâu, bảo mua thêm năm lạc và xách luôn chai rượu nữa vào đây. Ha ha ! ừ phải.

(Giọng đã ngà ngà say, lắc lư ngâm rằng :)

Vua Ngô băm sáu tàn vàng,
Chết xuống âm phủ chẳng mang được gì !
Chúa Trồm đánh rượu tí tí,
Chết xuống Âm phủ kém gì vua Ngô !

BỄM. — (cũng gật gù) Ừ kém đếch gì vua Ngô !

(Cũng nhè nhè rằng :)

Hay ăn hay uống là tiên,
Không ăn không uống mất tiền thêm lo.

BỬ. — Hay hà, hà, hà !... xin mời !...

BỄM. — Xin mời ...

Hai ông mời nhau nốc mãi say bè say bẹt. Say tít mù tít, bứ cả họng, liu cả lưỡi, mà vẫn lắc lư, chưa mãn tiệc



Mãi đến khi giờ tối mịt, thì Bểm ta mới ngất ngưỡng đứng dậy, để từ bàn giở ra về. Bốn năm phen, ngồi xuống đứng lên la đà, rồi sau cố gắng quợng vù men giường mà ra được ngoài cửa, chưa khỏi bậc đã quay lại vái, nào ngờ gục luôn ngay xuống đấy, ngáy khò khò.



== TẾT! TẾT! ==

Trong buổi ngày tết nhà ai cũng trang hoàng rực rỡ, thế mà phải cái ngọn đèn tù mù, hay có máy hát lại hỏng không chạy thì còn gì tức bực bằng. Nếu vậy thì các ngài đưa ngay lại hiệu **MINH-TIẾN** dit **THỨC** ở phố Boulevard BONNAL số nhà 83 sẽ được

— đèn sáng, máy chạy hát vui vẻ —

Nói tóm lại, các máy móc về điện, hiệu ấy chữa rất giỏi, mà giá tính lại hạ không đâu bằng. Hiệu ấy lại rất chuyên môn quán chữa *Dynamo*, hoặc *Magnéto*, cùng là *Tăng xưở* và *ấm đun nước*.

MINH-TIẾN dit THỨC

APPAREILLAGES ÉLECTRIQUES

Atelier de réparation des :

Moteurs, dynamos, ventilateurs et diverses machines

Fournitures des matériaux pour

■ ■ Installation d'Éclairage ■ ■

N° 83, Bd Bonnal — Haiphong

Nhà in

DÔNG-TÂY

193. Hàng - Bông - HANOI

■ In đủ các việc ■

SÁCH HỌC, TIỂU THUYẾT,
DANH THIẾP, CẢO BẠCH,
THIỆP MỜI, THIẾP MỪNG,
THIỆP BUỒN, PHONG BÌ,
GIẤY VIẾT THƠ, FACTURES,
REÇUS, VÉ Ô-TÔ, VÉ RÁP

■ HÁT, VÂN... VÂN... ■

Lại có đóng cả các sổ sách và bồi các thứ bìa dày.
Việc làm nhanh và đúng hẹn. Giá tính hạ hơn mọi nơi nhiều

KHÚC TIÊU BÁNH CHƯNG ?

Ngày xuân ấm áp, gió xuân la-dà.
Tuổi xuân xanh vùn vụt bay qua, mà
không mấy chốc cõi già sống sộc đến !

Nay ta, mái tóc còn xanh, bộ óc
còn mới, chẳng phải lúc ta nên vui
thân vào nơi bề học chốn rừng văn ?
Thế thì, kia **DƯƠNG-XUÂN** hiệu sách,
sừng sững giữa thành Đông, vẫn mở
rộng cửa, mỉm cười chào khách mới.
Mừng khách, mừng xuân, **DƯƠNG-**
XUÂN vẫn lo lắng về tiền đồ đất Việt.

Vậy thì, phố Đông-thị, bạn ơi, hãy
dạo gót sen, tìm số nhà mười tám, bạn
sẽ thấy rừng văn hoa nở, bề học mệnh
mang, mà bạn cũng thỏa lòng ước vọng,
rồi mừng thầm, không bỏ thi giờ vô ích,
vì đã dạo qua xem một khúc giao hàng.

Cô Dương-Xuân

Nº 18 phố Đông - Thị

— CHỦ HIỆU SÁCH —

○ ○ HAI DƯƠNG ○ ○

MỚI XUẤT BẢN

BÚ'C THU' NGỎ

CÙNG QUAN

Tổng-tru'ở'ng

Thuộc địa

của

Dương - Bá - Trạc

GIÁ 0\$10

Ở xa gửi 0\$13 timbres
postes (cả cước).
cho Đông-Tây ấn quán
193, hàng Bông Hanoi.

MỘT BÚC THU



Ngày hai mươi sáu tết

Anh Chúc-Nhân,

Cái thơ này đến nơi, chắc vừa gặp lúc anh đang ngồi chén! Đĩa thịt đông, bát cá kho, chiếc bánh chưng, củ dưa hành nhờ nó mà thêm vị. Vậy xin lỗi anh trước, anh có thấy cái thơ này giải anh đừng có giận nhé.

Hiền-huynh ơi! tưởng anh em ta biết nhau từ thuở nhỏ, con khăng lố đảo, đùa bỡn nhau trên hẻm xóm sân đình, khích lệ nhau trong phòng văn trường học. Cái chí hướng em, cái tâm sự em, anh cũng biết dư rồi. Một bầu thanh khí, lưng túi giang hồ, khi gót giày hồng mát dưới đỉnh núi Ngự, khi mái chèo thướt trắng trên mặt sông Hương, khi vui cùng cười, khi buồn cùng khóc, khi giận cùng căm, ngoài anh với em ra, dường như chẳng có ai là người tri-âm thứ ba nữa.

Ấy thế mà..... cuộc đời xoay chuyển, anh thì thế, em thì vậy.

Đã rằng, có mặt trong trời đất, không nhẽ khoanh tay với núi sông. Em cũng biết cái thân nho-sĩ như em, cánh chấu đầu có sức dương xe, xong nghĩ vì cái nghĩa làm trai, nên cũng phải còn nấn ná đợi thời

Chín mươi năm lăn lóc trong vòng cay đắng, những tưởng rồi hồi bĩ có tuần thái lai, nào ngờ

tới bây giờ cũng vẫn chẳng ra gì: bụi pha sắc mặt, nắng nhuộm màu da, lửa đốt buồng gan, sương phơi mái tóc, một mình ngấm với mảnh hình dung trên mặt nước mà riêng sầu riêng giận, riêng tiếc, riêng đau.

Thôi, còn chi nữa mà mong.

Con người đến thế là xong một đời.

Nghĩ cũng muốn học chức quyền sinh, nhưng cái gì chứ cái chết thì rõ lắm, thì chóng lắm, nín trong một hơi thở thì hết. Mà kết cục cái chết nào có ích gì cho nhân-quần, bổ gì cho xã-hội. Thôi cũng gượng lưu chút sống thừa, đương còn mắt mà thử xem máy Tạo soay vẫn thân thế ra sao.

Từ ngày em rời cái chốn đô hội phồn hoa, xa chỗ xe hơi ngạt mũi, đèn điện chói mắt mà về đây, tuy không được xem lũ chồn mang lột cũng vênh râu quyền thế, chim mắc lồng còn uốn lưỡi văn chương thật, xong ở cái hoàn cảnh chỉ “sôi thịt” này, lắm lúc cũng bức mình lắm. Thoạt tiên em về đây định đỡ nghề gõ đầu trẻ cho khuấy khuấy nỗi buồn nhưng đương cái lúc phong hội đổi mới, người ta còn đua nhau xu hướng về chữ tây chỉ những muốn con học nào ami là bạn, l'ami là người bạn mà ta đem vở tuồng vua Nghiêu vua Thuấn, đức Khổng thầy Nhan phổ diễn lên Vũ-đài, thì đầu cho lối tuồng hay hay dở, vai tuồng đúng hay không, họ cũng cười phì cho là kẻ hủ nho không thức thời thâm thế.

Dầu vạy mặc lòng, em cũng gượng rung chuông gõ mõ mượn vài câu cách ngôn trong Hiếu - kinh, Luận-ngữ, để giữ gìn lấy dân-phong, bảo tồn lấy quốc - túy trong chốn ngõ hẹp hang cùng này. Suốt ngày nằm khoèo trên bộ ván ông đồ, làm bạn với vài ba chồng sách cũ kỹ cùng năm bảy

đưa tiểu đồng nghêu ngao, nghĩ cũng thú !

Em còn nhớ trong khi anh em ta họp mặt ngày thu năm ngoái, anh có than thở với em.

Anh trông thấy cái hiện tình xã hội mà anh chán: văn minh là văn minh vô, tự do là tự do xằng, bình đẳng là bình đẳng càn, đoàn thể là đoàn thể dối, học thuật là học thuật kiếm gạo, chủ nghĩa là chủ nghĩa bát cơm, ai nấy chỉ thích mê day cho nhiều, bài ngà cho lắm, lâu dài cho đẹp, vợ hầu cho đông, ngoài ra không còn biết chi hết. Đã vậy lại còn vội nhắp nhóm tự khoe mình, cũng văn minh, cũng đoàn thể, cũng bình-dẳng, cũng tự do mà vội chề đèn dầu đốt không sáng, xe tay chạy không nhanh, nhà cửa An-nam ở không được vệ-sinh, khăn áo Annam mặc không được gọn ghẽ, đồ ăn Annam ăn không được thú vị, tiếng nói Annam nói không được thanh tao, lễ nghĩa Annam nói là phiền phức, phong tục Annam nói là quê mùa.

Kết luận anh nói:

« Nguyễn-quân ơi ! tưởng anh cũng như tôi, cái lòng người tham lam, trơ đời dối dả ngày nay, chúng ta đều chán lắm rồi. Tôi chỉ muốn lánh vòng tục lụy, nhẹ gót tiểu diêu, một đai cơm, một bầu nước, một gian chòi trên động núi Hoành-Sơn, trời lờm mẫm, đất làm chiếu, gió làm quạt, giăng làm đèn, mây là tranh vẽ của ta, suối là nước máy của ta, khi gầy cung đàn, khi nghiêng bầu rượu, khi vịnh câu thơ, khi vây bàn cờ, dầu cho ai có thể lực đến đâu, oai quyền đến đâu cũng không thể xâm chiếm đến cái sống tự do thiên nhiên của ta được. Anh nghĩ làm sao ?

Thoát trần một gót thiên nhiên,
Cái thân ngoại vật là tiên trên trần... »

Song anh ạ ! Anh phải biết : người mình nay đã

quá mê theo vật chất, say vào đám lợi danh thì ta
nỡ nào riêng vui ngoài cõi phông trần mà để cho
anh em mãi mê ư? Bởi vậy mà có lẽ em ăn tết ở
nhà xong độ 10 hôm em xin vượt bể sang Pháp ném
thủ cái không khí khoáng sáng ở bên kia Ấn-
Độ-Dương xem sao.

Chừng rằm tháng riêng, em sẽ lên tỉnh xin giấy
má. nếu có thì giờ sẽ ghé vào anh chơi.

Em :

NGUYỄN-VĂN-BÌNH

GIAI TÀI GÀI SẮC

Nhân dịp tết, một cặp uyên ương khoác tay nhau,
ung dung đi chơi xuân, hai người đi đến chiếc
nhà hai tầng đầu phố cầu Đất thì đứng lại...

Rồi 1 cặp, 2 cặp... bốn năm cặp... cũng theo nhau
vào nhà đó. Có người tò mò đi theo xem họ làm
trò gì ở trong nhà ấy, thì ra họ đến hiệu

TRƯỜNG - XUÂN chụp hình. Thật là :

Đập dìu tài tử giai nhân,

Đưa nhau đến hiệu TRƯỜNG-XUÂN chụp hình.

Nước ảnh bền đẹp lại xinh,

Trông càng lộ lắm vẻ tình đáng ưa.

Nổi tiếng từ xưa.

Ai ai cũng hiệu hiệu chụp ảnh TRƯỜNG-XUÂN
tức là **Printemps-Photo** mới, trông rất nhã-
nhặn, đẹp bền không phai, giá rẻ, thì nhân lúc Cảnh
Xuân tươi tốt này không chụp một tấm hình làm
kỷ niệm cũng hoải. Bản hiệu mới về nhiều phong
cảnh trông rất là ngoạn mục. Nhân dịp tết hiệu

— TRƯỜNG-XUÂN bán đủ các thứ kiểu —

— máy chụp, giá hạ không đâu bằng —

PRINTEMPS PHOTO

TRƯỜNG-XUÂN *dit KẾ*

N° 1, Avenue Paul Doumer, 1
(Phố đầu cầu Đất) Haiphong

TIỀN BẠN ĐI NƠI KHÁC (1)

Nước non Nùng Nhị Tản Đà.
 Tiếng chuông sứ biểu gần sa vang lừng.
 Tiền chân giả những lần ngăn,
 Đông tây đôi ngả cổ nhân một niềm.

NÓI

Kim nhật dữ quân tương lặng biệt,
 Ba thu nay, ti thiết kể bao tình.
 Trông cỏ hoa non nước bốn chung quanh.
 Tay lão phổ hạt văn minh ầu khéo đắc.
 Đối nguyệt tam canh hoài cự thức;
 Thừa phong vạn lý phấn tiền tu.
 Đường đông tây nhưng khai chỉ nhất đồ,
 Người xã-hội phải chung lo cùng xã-hội.
 Tứ hải kiến văn tân học giới.
 Lũ thanh niên ngộ bối nghĩ thêm càng.
 Nỗi riêng riêng những bàn hoàn.

T. L. T.

(1) Ông bạn dạy học tại trường Sinh-lữ Hanoi, đã được 'ba năm, phải đổi làm đốc-giáo trường Sơn-Lộ Quốc Oai(Sơn Tây)

PHÒNG CHỮA MẮT

TỪ NGỌC LIÊN

■ | Số 10 phố Hàng Đường | ■

■ ■ HANOI ■ ■



Chuyên môn chữa mắt và bán
 — các thứ thuốc đau mắt rất —

● hay đã được nhà nước cấp ●
 bằng thưởng Diplôme d'Honneur

Câu chuyện gái bán



Hôm sắp cưới, nhà gái đòi sinh lễ, trừ các đồ tư trang lại còn đòi thêm 100\$. Nhà giai bèn thưa.

— Vâng, tôi xin chịu đưa đủ các khoản, song còn số tiền thì tôi xin đi 9 chục.

Nhà gái ngần ngại một lúc rồi cũng thuận.

Ngày nghênh hôn tới, nhà giai cho đưa đi đủ các đồ sinh lễ và 10\$. Nhà gái ngạc nhiên hỏi:

— Chừ làm sao bà lại đưa có vậy thôi?

— Thưa bà, hôm nọ tôi chả xin bà bớt cho 9 chục là gì.

Nhà gái biết là mình mắc lõm. Hai họ từ đấy sinh hiềm



Chú rể lễ lạc xong, nhân được giờ tốt, nhà giai xin cho dâu về. Đợi mãi không thấy cô ra.

Một bà nói:

— Cô dâu vì không thấy có ô-tô nên còn chùng chình...

— Thưa bà, từ đầu phố đến cuối phố, tôi tưởng đi bộ cũng được, nay dùng đến xe cao-xu đã là quá lạm rồi, nếu cô dâu không muốn thì xin đề đến tối tôi cho đem ô-tô đến đón vậy

— Cao - xu hay ô-tô có quan hệ chi nghĩa là giá có thì cháu cũng được cái hãnh diện với bà con trong phố một chút . . .

— Ôi !



CA TRÙ



Năm Nhâm Thân tuổi vừa bốn tám, xem râu đã muốn
điểm hoa râu. Cầm gương soi nghĩ lại mà cười thầm, nhỏ
rối lớn, lớn rồi lại già, già cũng trở kẹ. Kia, hột lúa nổi
chìm nơi đáy bể, cánh chim bay cao thấp với chân giòi.
Thôi ! từ đây cho đến lúc năm mươi, sáu mươi, bảy mươi,
tám mươi, chia mươi, già một kiếp cũng ngang tàng
cho mãn kiếp. Vậy có thi rằng:

*Nhập thể cục bất khả vô công nghiệp,
Xuất mẫu hoài, tiện thị hữu quán thân.*

Lúc thiếu niên đã lỡ hội thanh-vân, khi bạch phát phải
cam bề bạch bổ.

Chi cho bằng, gặp mùa xuân rượu thịt một đôi từng,
mình gật gù với mình coi cũng thú. Say dựa ghế ngâm
thơ cho vợ ngủ, buồn dong đèn đánh kiệu với con chơi.
Gia đình này cũng đủ thú vui, lựa là phải Nam Bắc xanh
vàng cho nhọc sắc. Đương thế tục không ai đổi chác,
mảnh hình hài không có, có không, mặc người Nam
Bắc Tây Đông.

VÔ-DANH-THỊ



PHONG RAO

*Ngày xuân năm mới sắp sang,
Hai bên hàng phố quét tường bằng vôi.
Nhà em đây tường đã quét rồi,
Còn thừa vôi một ít, em quét đôi cái má hồng.
Chị em ơi! Đời nay có lắm đức ông chồng ở
với ta lại bạc lại nòng hơn vôi!
Em cũng liều chẳng quét nữa mà bôi !.....*

THỊ LANG

VỤ TRỘM BÍ-MẬT

Đoản Hải-kịch

NĂM HỒI

Lối lãng-mạn

Các Vai Trò :

1°) Sa-Mốc, NHÀ TRỌC PHÚ (chỉ hám lợi)

2°) Tuyết-So, TAY PHÌNH ĂN (gian xảo)

3°) Ga - Ba - Đin, THẮNG ĂN TRỘM

4°) Tăng - Quát, NHÀ TRINH-THAM

Hồi thứ nhất

KỊCH NHẤT

Sa Mốc, Tuyết So

Sa Mốc

(Đi ra đi vào trong nhà, nói
lầm bầm một mình) Năm su một
con gà con, nuôi nhớn lên bán
năm hào, thế thì chả mấy chốc!...
năm hào lợi lên mười phần, năm
đồng lợi lên 1 chặm phần, ấy là
chửa tính đến trứng nó đẻ. Chà
xương quá! ta nuôi một lúc 400
con gà thì lúc bán lại trời
ơ! làm được mấy cái nhà gạch...
(khoa chân múa tay.)

Tuyết So

(Gầy gò cao ngồng)

Lậy cụ ạ. Cụ còn nhớ con
không?

Sa Mốc

Không dám chào thầy, Thầy là..
ai nhỉ? ... Tôi già lão nên mắt
kém cỏi, chẳng nhận rõ là ai cả.

Tuyết So

Con là người hàng tổng cụ
đây ạ.

Sa Mốc

À!!.. Thế thầy đến hỏi tôi việc
gì vậy?

Tuyết So

Con đến thăm cụ và có món
thuốc nuôi gà lợi lắm ạ.

Sa Mốc

Món thuốc nuôi gà?? Ồ!.. Tốt
nhỉ... Thầy bán cho tôi mua.

Tuyết So

Thứ thuốc này nghiên cửa từ
đời ông Bành Tồ.

SA MỐC

Từ đời ông Bành Tồ ?

TUÝT SO

Giá không đắt mấy, mỗi con gà cho uống một viên, trong ba ngày vừa nhón vừa béo, cân ít ra cũng nặng thêm tám chín ki lô.

SA MỐC

Thế thì.... Thì thầy bán ngay cho tôi 400 viên

TUÝT SO

Thưa cụ (vò đầu gãi tai) chỗ cụ con. xin làm giúp thôi ạ.

SA MỐC

Thật ư ?? Thế thì mời thầy hãy ngồi chơi uống nước, tôi bảo nó làm cơm rượu, rồi thầy ở luôn lại nhà tôi mà làm thuốc.

TUÝT SO

Vâng ạ, con xin theo lời cụ giấy, nhưng còn cơm nước thì cụ « trước » đi cho, con mới ăn cơm chiều hôm qua.

SA MỐC

Ồ ! Thế thì tôi chẳng bằng lòng đâu, thầy phải ở đây uống rượu với tôi.

TUÝT SO

Thế cụ cho phép con về lấy quần áo, hòm siêng

Hồi thứ hai

KỊCH NHẤT

Tuýt So, Ga - ba - Đin

TUÝT SO

Lão ấy nó tỉnh ngủ lắm đấy. Đêm nào nó cũng giậy thắp đèn ra chuồng gà đếm lại từng con.

GA-BA-ĐIN

Khỉ nhỉ ?? ... Thế thì mày bảo tao soáy làm sao được ?

TUÝT SO

Thời tao dặn này : cứ 1, hai giờ đêm mày hãy vào, đem cái lồng cho thật to nhá ! Tao ra mở cửa cho ...

GA-BA-ĐIN

Cái chuồng ấy mày thử liệu xem được bao nhiêu con ?

TUÝT SO

Tao đếm tất cả được 400 con. Mập ra phết !

GA-BA-ĐIN

Thế thì được, chứ nhiều quá mang cũng không suề. Nhưng mà này... tao khó nhọc hơn mày...

TUÝT SO

Hắn vậy, nên tao định cho mày hơn một con để giết thịt mà ăn.

GA-BA-ĐIN

Tao phải dành mớ suốt sáng.

TUÝT SƠ

Cho mày hơn hai con.

GA-BA-ĐIN

Tao phải nấp trong bụi dậm ...

TUÝT SƠ

Thì cho mày thêm ba con.

GA-BA-ĐIN

Dứt cục lại tao khó nhọc hơn mày.

TUÝT SƠ

Thế thì cho mày thêm 10 con xương nhá !!

GA-BA-ĐIN

Hãy còn ít quá ! mày không hiền công cho tao.

TUÝT SƠ

Thôi 15 con đấy. Tao chịu nước lép vậy.

GA-BA-ĐIN

Thôi được .. tao bằng lòng. Thế bây giờ tao về, đúng hẹn đêm nay hử ?? ...

Hồi thứ ba

KỊCH NHẤT

SA MỐC

(Khóc lóc ở ngoài đi vào). Giời đất ơi ! nó thực giết tôi rồi

TUÝT SƠ

(Giả cách không biết).

Cái gì thế cụ ??

SA MỐC

Kể trộm lấy hết cả gà rồi ...
Giời đất ơi ! gà ơi ! khốn nạn cho tôi còn gì là cơ nghiệp nữa !

TUÝT SƠ

(chíp miệng lắc đầu ra ý ái ngại.)

Vận cụ đen quá ! Bây giờ mất rồi còn biết tính làm sao ?? Thôi cụ ạ, của đi thay người. Cụ để tôi mua giúp cụ ít gà khác vậy. Đưa chết đám nào lại nhận tâm thế !

SA MỐC

Tiền đâu mà bỏ ra mua một lúc ba bốn trăm con gà bây giờ ??

TUÝT SƠ

Tôi có chỗ mua quen chỉ có 3 đồng một trăm thôi.

SA MỐC

Thật à ?? (nín khóc gạt nước mắt). Dễ nhỉ ? (cười tủm tỉm) thầy mua ngay hộ tôi bốn trăm con.

TUÝT SƠ

Họ chả có đủ 400 con đâu,

SA MỐC

Thế thì họ có bao nhiêu con ?

TUÝT SO

Nghe đâu họ chỉ có 385 con thôi.

SA MỐC

Thì mua cả vậy, đây tiền đây
thầy đi mua ngay hộ toi.

Hỏi thứ tư

KỊCH NHẤT

Sa-Mốc Tăng-Quát.

TĂNG QUÁT

Đầu đuôi làm sao cụ nói tôi nghe.

SA MỐC

Bầm ông đêm hôm qua hồi 12
giờ đêm tôi giậy thắp đèn kiểm
soát lại gà không thiếu một con
nhưng đến sáng giậy thì mất cả.

TĂNG QUÁT

(Có vẻ ngẫm nghĩ) có lẽ nó bay
đi chăng ??

SA MỐC

Bầm ông nó hãy còn lông măng
thì bay sao được,

TĂNG QUÁT

Nếu vậy thì đích là kẻ trộm rồi.

SA MỐC

Bầm ông chính là kẻ trộm treo
tường vào.

TĂNG QUÁT

Tôi đoán có sai đâu, cụ có nhận
được mặt đũa nào không.

SA MỐC

Khô quá.. Tôi đã nói với ngài rằng
mãi đến sáng tôi mới biết mà...

TĂNG QUÁT

Hoài của, giá đêm qua biết
trước mà nấp ở trường gà thì,
thề nào cũng bắt được nó.

SA MỐC

Thế thì nó còn chệch đi đằng
nào được nữa.

TĂNG QUÁT

Thôi được cụ cứ yên tâm (đứng
giậy mặc áo) bây giờ cụ đưa tôi
đến nhà cụ để tôi làm biên bản
đã. Tôi sẽ hết lòng giúp cụ. Cụ mà
không biết mặt nó thì đủ biết
vụ trộm này bí mật lắm đấy,
khó lòng dò ra được manh mối...

Hỏi thứ năm

KỊCH NHẤT

Sa-Mốc Tuýt-So

SA MỐC

(ở ngoài đi vào mếu máo khóc lóc)
Ồi ! giời dất ơi ! tôi lại chết mất
phen này, nó giết tôi thực...giời ơi!
nó lại lấy trộm hết gà rồi. còn
mỗi một con chết nó quăng lại..
thầy So thầy . . . làm thế
nào bây giờ tôi điên mất !
ai tìm giúp hộ gà cho tôi
giời ơi là giời . . .

TUÝT SO

(Giả cách hốt hoảng) Lại mất cả
gà rồi ư ? thế thì tôi cũng sợ lắm,
kẻ dạn nào mà bạo vậy Cụ
đưa tôi ra trường xem nào ...

SA MỐC

Thôi mất rồi... còn xem gì nữa tôi phải.... phải gọi té-lê-phôn cho nhà Thám tử Tăng Quát mới được, (cầm lấy ống té-lê-phôn gọi).

A lô ! a lô ! ông Tăng Quát đây phải không ? ? ?

Tôi đây, mời ông lại ngay, tôi lại vừa mất mẻ trộm nữa.

KỊCH THỬ NHÌ

Tăng Quát, Sa Mốc, Tuyết So,

TĂNG QUÁT

(giảng điệu vội vàng) Thế nào cụ? Lại mất trộm nữa ư ? ?

SA MỐC

(Khóc nức nở) Chẳng còn gì nữa a. Ngài không giúp cho việc này thì tôi chết mất !

TĂNG QUÁT

(Vẻ nghĩ ngợi) Trong chuồng gà còn gì không ? ?

SA MỐC

Còn mỗi một con gà chết.

TĂNG QUÁT

Ồ ! án mạng ! quân này gan thật giám hành động tự do chẳng còn coi ai ra gì cả. Cụ có biết mất vào lúc mấy giờ không ? ?

SA MỐC

Nào tôi có biết, sáng giầy đã thấy mất rồi.

TĂNG QUÁT

Thế địch nó lấy lúc đêm. Cụ có

nghĩ cho ai không ?

SA MỐC

Tôi nghĩ cho thằng ăn trộm...

TĂNG QUÁT

Nó ở đâu ? Tên nó là gì vậy ? ?

SA MỐC

Ai còn biết tên nó, mà nếu có biết nhà nó ở thì tôi đã lại đòi gà về.

TUÝT SO

Hay bây giờ cụ nghe tôi mua lấy 400 con gà khác lại giết vào chuồng. Tên trộm thế nào chả quen mùi lần đến ta sẽ nấp một chỗ là tóm được nó.

SA MỐC

Thôi tôi xin thầy... Tôi chẳng đại nữa. Tôi xin kiểu cả thầy, tôi chẳng cần đến thuốc nuôi gà của thầy nữa, thầy đem đi nơi khác mà bán.

TĂNG QUÁT

(Dứt khẩu súng lục cầm tay) cụ cứ bình tâm, không việc gì ngại tôi xin tìm giúp cụ. Bây giờ cụ đưa tôi vào chuồng gà, không biết chừng tên trộm còn lẫn chốn quanh đây cũng nên.
(hai người vào)

TUÝT SO

(Nhìn theo cười nức nở) sao mà chúng nó ngốc thế ! ...

HẠ MÀN

神

人生百行孝右省

敬如在

東戌酉

北合南

敬誠二字

忠孝一心

天

起白

子財兩旺

財

財

財

寧

世

仕來牽馬客

船

德



V. Hien + A

CÂU CHUYỆN NGHÈNH XUÂN**Ông Ích - Khiêm**Trung-Lập

Ông Ích - Khiêm sinh vào hồi cuối đời vua Tự-Đức, người tỉnh Quảng-Nam là người rất hay chữ, lại có khi khải.



Lúc ông lớn. có một bận ông đi tỉnh gặp bữa ấy các quan tỉnh đi làm lễ "Nghênh xuân". Quan Tổng-Đốc ngồi võng đòn cong "rá điều" có bốn cái lọng che, cờ xi huy hoàng, trống kèn vang dậy. Khi nghi vệ vừa ra, dân già hai bên phường phố đều đứng dậy cả, thế mà Ông cứ ngồi lì, mắt trông xuống đất, hai chân xỏ vào chiếc giầy rách của ai bỏ đó. Quan Tổng-Đốc thấy vậy cho lính gọi ra hỏi. Ông ra xưng tên họ, quan Tổng Đốc biết tiếng Ông bèn ra một vẻ đối:

Cắt có thay hai cẳng xỏ một giầy.

Ông ứng khẩu đối liền:

Sung sướng bấy một đầu đi bốn lọng.

Nhân dịp Xuân !

Ai cắt mẫu giấy này đến Đông-Tây Ấn-quán 193 phố hàng Bông Hanoi mà mua sách của nhà ấy xuất-bản, thì được trừ 50% (nghĩa là chỉ phải giả nửa tiền thôi), những sách — ấy đã tạm kê ở phần dưới trang sau — Ở xa có thể gửi thư về nhưng nhớ gửi ít nhất là 0\$20 timbres postes để làm tiền đặt trước, còn bao nhiêu gửi lặt lả hóa giao ngân



Lại có lần Ông đi đánh giặc, khi thắng trận kéo quân về Triều, bèn bày tiệc ăn mừng, cho mời cả các quan *đường-thuộc* tới dự.

Bữa ấy Ông dọn nhà dưới dọn toàn một thứ thịt chó nhưng nấu nướng rất khéo.

Sau khi nhập tiệc, vừa cạn ba tuần rượu, có một vị quan lớn cất tiếng hỏi Ông rằng:

«Thưa quan anh, chẳng hay thịnh-soạn làm bằng thịt gì mà ngon quá vậy, quan anh?»

Ông đứng dậy vừa chỉ mâm trên mâm dưới vừa trả lời:

«Chó đa! trên cũng chó, dưới cũng chó, nội đây chó hết; phải chó hết thấy!»

Các quan tức «cảnh hồng», không biết nói sao được, chỉ rán nuốt cho rồi để cáo từ. Nhưng đã hết đầu. Ông còn chơi cho một mẻ nữa. Đến khi ăn rồi. Ông đã dặn trước nhà dưới đừng pha nước. Còn ở nhà trên thì kêu nước ran; chốc lát lại kêu nước, chốc lát lại kêu nước, nhưng kêu hoài mà cũng không thấy nước. Ông giả dò giận-dữ đứng dậy vỗ bàn hét lên rằng:

«Quân bay là đồ khốn, chỉ «*biết ăn*» chó chẳng một đũa nào biết «*lo đến nước*!!...»

NHỮNG SÁCH ĐƯỢC TRỪ (xem ở cuối trang trước)

Văn văn bách tuyển, sách học thuộc lòng	Giá 0\$35	Cước 0\$06
Tập bài thi bằng Sơ học yếu lược, sách để		
luyện học trở thi bằng ấy, rất tốt	— 0.35	— 0.06
Thời đời đơn bạc, tiểu thuyết trình thám	— 0.38	— 0.06
Giới cô mất, cảnh thế tiểu thuyết	— 0.12	— 0.03
Bề trần chim nổi, luận lý tiểu thuyết	— 0.12	— 0.03
Học làm sang, đại hài kịch của Thái-Phỉ	— 0.25	— 0.06
Những cô đài các rởm <i>Les Précieuses ridicules</i>	— 0.30	— 0.06
Lịch quốc sử, chép những việc to trong lịch sử	— 0.20	— 0.06
văn, văn. Còn nhiều không thể kể hết.		

HÀI ĐÀM

VĂN SĨ NGÂM THƠ TẾT

Mồng một tết, văn sĩ “*Rồng Ruột*” ngủ mãi đến 10 giờ mới giậy, uể oải trên giường lăn xuống đất, chưa kịp rửa mặt, súc miệng, đã vớ vội ngay lấy bài thơ làm tối qua đọc :

I

GẶP BUỔI NHÀN RỒI ĐI CHƠI XUÂN.
NGOÀI ĐƯỜNG VẮNG VẼ NGƯỜI ẦM ẦM,
BÊN TAI PHÁO NỔ ĐIỆC INH ỒI!
NHÀ AI CŨNG VẬY CỒ ĐẦY MÂM.

II

BƯỚC SANG NĂM MỚI LÀ ĐẦU XUÂN,
CẦM BÚT KHAI MÀO VIẾT KHÚC VĂN.
NHẮM NHA CHÉN RƯỢU KHÈ KHÀ BAY,
NĂM NGỦ CHỐC LẠI ĐI CHƠI XUÂN.

III

NĂM CŨ TỪ ĐÂY ĐÃ CHẾT RỒI
TẾT TẾT NHÀ AI CŨNG CHUỐI SÔI.
LỢN, BÒ GÀ, VỊT, THẬT CHẾT NHẪN.
TRẺ GIÀ NGÀY TẾT VUI GHÊ GÓM !

Văn sĩ ngâm đến đây hạ động, tự đắc là hay thi mẹ dĩ trong nhà thò cổ ra chu chéo lên :

— Thôi ! cầm miệng lại, thơ với thần gì mà mồng một ngày tết chỉ tinh những chết với chết, có sé ngay đi không. Nói đoạn chạy ra rật lấy áng văn chương của đức ông chồng ném vào sọt rác. Đức ông chồng ngâm ngủi cụt hứng, ngồi tui nghỉu như chó cụt đuôi vậy.

ÁI TÌNH CHỐN THÔN QUÊ

Cậu. — Nường ơi! Vì nường mà *thuốt lăm canh*, ta *thôn thang* lã tã ngoài việc *táu cầy lông* gia si ta khó thể sống *tội* một mình không có nường được.

Cô — Vây ư ?? . . . em *lào* có ngờ *lếu* chàng quân tái biết thương kẻ cùng nằng si em cũng quyết một lòng *seo*

Cậu — *Sể si* hay quá *nằm* !

Cô — Em *sói sể* nào, có *giời* cao *thoi* *tưng* !



KHOE VỢ

Mồng hai tết hai ông ký cùng nhau ngồi nói chuyện. Ông nọ — *Ma phẩm* tuy không biết nấu nướng và may, nhưng cách ăn mặc thì *đúng mốt* và tuyệt đẹp, ít cô ăn đứt được. Kể từ ngày *moa* lấy *ma phẩm* đến giờ thì không mấy khi *moa* phải bóc lịch cả. Hôm nào *en* cũng chăm chỉ giặt bóc sớm *lắm* !

Ông kia — *Vốt phẩm* cũng khá đấy chứ nhưng kể ra còn kém *ma phẩm*. Vì *ma phẩm* còn biết gọt đu đủ làm *mứt* trông rất *khéo* !

Ông nọ — Thế à ! nếu vậy thì *moa* phải bảo *ma phẩm* học lấy *mốt* đó mới được. Nhưng ăn có ngon không ?

Ông kia. — *moa* chưa được *nếm*

Ông nọ. — Sao vậy ?

Ông kia — Vì lần đầu *ma phẩm* làm *hồng* cả phải *đồ* đi

T. V. N.



DIÊM-VƯƠNG SỬ KIỆN

(Cái án Văn-Sĩ ăn phó-mát)

Vì cái “Án-Văn-Sĩ Ăn Phó Mát” ở trên trần mãi mãi mà chưa kết liễu, nên hai nhà “Sinh tụng phái” phải làm đờ-măng xuống âm-ty thưa tại tòa Án Đại-Hình.

Tám giờ tối hôm sau có giấy “*công vốc kê*” bên nguyên và bên bị cùng là các người chứng tá xuống hầu kiện, đi chiếc tàu ngầm riêng của đức Diêm-Vương lệnh phái lên triệu.

Mười giờ đêm, tòa bắt đầu họp để xét xử, do đức Diêm-Vương chủ tọa, Thổ-địa làm biện lý, Bụt-Ốc làm thư-ký và me sù La-mác-Tin làm thông ngôn. Tất cả có bốn ông trạng sư trứ danh nhất, ông Trạng-sư Đầu-Trâu thì cãi cho bên nguyên, Còn ông Mặt-Ngựa thì cãi cho bên bị. Đức Diêm-Vương giở tập hồ sơ ra xem rồi bảo thông ngôn gọi các tên chứng tá bên nguyên.

Thông ngôn cầm giấy gọi :

— *Sa-ma-dét-sơ-lê* Ngọc-Hoàng.

— *Bờ-rê-dăng*. Đức Ngọc-Hoàng mặc bộ *si-mốt-kin*, đầu trái *bờ-ri-ăng-tin* bóng lọng, một tay cầm chiếc mũ *hốt-tờ-phóc*, còn một tay cầm đôi găng gia và chiếc *ba-toong* gu; ngài từ từ đi ra ; đức Diêm-Vương cùng mọi người đứng giậy chào.

Thông ngôn lại gọi tiếp :

— *Mé-sù* Nam-Tào, Bắc-Đầu, Thổ - Công, Táo - Công, Thiên-Lôi-Bạch, Thiên-Lôi-Sám, Cửu - Diệu ê *ma - đàm* La-Sát.

Quan tòa bắt đầu hỏi đức Ngọc-Hoàng :

— Đức Ngọc-Hoàng ngài có biết gì về việc này không?

Ngọc-Hoàng rơ tay thề nói :

— Hôm ấy..... vào khoảng 8 giờ tối, đang lúc tôi ăn cơm, thì thốt nhiên một hồi trống liên thanh ở nội cung, tôi chẳng hiểu ra sao, phải mặc vội chiến phục ra Trào..... thì thấy tên Ngô-Mạnh-Bồn dữ chức thiên lôi ở dưới Trần gian do tôi bỏ xuống chấn dữ. Hắn phủ phục dưới thêm rống mà tâu rằng :

— Muôn tâu đức Ngọc-Hoàng, hạ thần nhờ lượng bệ hạ, sai xuống chấn dữ cõi trời Nam, kể hạ-thần tự biết chức trách mình làm tròn bổn phận. Chẳng ngờ đâu bữa qua kẻ hạ thần nộp «*ráp bo*» ở trên này về, khi xuống tới hạ giới thì gặp kẻ phạm trần tên gọi Lê-Tống-Vạn đón kẻ hạ thần ở đường mà vút “vật uế” vào đầy mắt; kẻ hạ thần phải để nguyên dấu vết về tâu để thánh-hoàng rõ và cúi xin thánh-hoàng giáng xuống một trận mưa, để kẻ hạ thần cho nó một “búa”

— Thừa cùng đức Diêm-Vương, tôi nào có hiểu “uế vật” là gì đâu, nhưng thấy mùi nó xông lên khấn khấn thì phải cho phép hắn lui ngay. Tôi bèn sai ngay Nam-Tào, Bắc-Đầu đi tàu bay xuống ngay Trần để cùng các vị Thổ-Công làm biên bản và lễ mở cuộc điều tra cho rành rõ. Thừa cùng đức Diêm-Vương. Từ hôm ấy đến nay tôi cũng chưa biết thêm tin tức gì về việc đó cả.

Diêm-Vương gọi đến Nam-Tào Bắc-Đầu. Hai ông này mặc áo xa tanh chơn, đầu đội khăn lượt tây, đi giày Gia-định.

Diêm-Vương hỏi :

— Thế nào, hai vị trông thấy những gì?

— Thừa cùng Diêm-Vương, chúng tôi được lệnh Ngọc-Hoàng xuống làm biên bản, và mở cuộc điều tra thì việc có thật như thế ạ. Nhưng chưa hiểu rõ căn nguyên vì sao xảy ra, vì rằng dư luận dưới trần sôn sáo, kẻ thì nói rằng : tại Nam-Thiên-Lôi hay “mò mẫm” hay “soi móc” việc đời nên tên Lê-Tống-Vạn đem lòng ghét mà chơi cái «*nước khăm*» như vậy. Nhưng thừa cùng đức Diêm-Vương, có

người lại đồn rằng tại Nam-Thiên-Lôi “bới móc” cái đời tư của hắn ra, chẳng biết việc có thực hay không, hay là vì Nam-Thiên-Lôi thêu dệt bày nặn ra thì chẳng hiểu; cứ như ý chúng tôi thì nhà họ Lê cũng chẳng phải tay vừa nên cũng trả thù Thiên-Lôi một cách thẳng tay như vậy. Thừa cùng đức Diêm-Vương, cuộc điều tra của chúng tôi trong bốn năm ngày mà vẫn chưa rõ rệt cho lắm.

Quan tòa gọi đến *ma-dâm* La-Sát; bà này trông đã “*via*” rồi mà còn làm giáng tộ, đầu vấn tóc chần, mặt đánh phấn trắng bạch, môi son, mình vận áo nhung đen, cổ quần “*san*” trắng, tay cầm cái *póc-mon-ne*, chiếc quần cầm châu trắng chùng quét đất, chân đi đôi guốc phi-mã, quai thêu kim tiền, bà bước lại chào đức Diêm-Vương rồi khai rằng :

— Thừa cùng đức Diêm Vương, Nam Thiên-Lôi là phu-quân của tôi. Hôm đó tôi đang ngồi khâu thì thấy “nhà tôi” hốt hoảng bay về, quần áo mặt mũi đầy những sạ trần tục, mùi hôi hám gớm chết. Hắn thét ầm ỹ lên bắt tôi phải đi ngay vào cung “Quảng” xin nước “giếng” của chị Hằng về súc miệng. Một giờ sau, hắn thay đổi quần áo xong thì tắt tả vào “bữa” ra đi chẳng thèm hỏi han vợ con gì cả. Thừa cùng đức Diêm-Vương, hắn là con người bạc tình lắm ạ tình nghĩa vợ chồng lấy nhau bốn năm mười năm giờ nay, mà hắn chẳng cho tôi lấy một đồng tiền lương nào, lắm lúc cùng chẳng đủ tôi phải viết thư xuống, hắn cũng chẳng thèm giả lời, mà từ đầu năm đến giờ, hắn chẳng có lai vãng gì về nhà cả. Mong rằng đức Diêm-Vương ngài phải bắt hắn chia lương cho tôi, và hắn không được giở cái thói duồng dầy hồ hững vợ con như trước nữa.

La-Sát nói đến đây khóc nức nở, ai trông thấy cũng động lòng.

Đến lần Nam-Thiên-Lôi.

Quan tòa hỏi :

— Tại làm sao anh lại bị người trần tục họ thù, họ chơi cái “nước khăm” ấy, anh có hiểu vì cớ gì không ?

Nam-Thiên-Lôi mặc bộ giáp bào hồng, vai so so, đầu đội chiếc mũ lông trĩ, chân đi hia, sau lưng đeo chiếc búa tầm sét và cái sáo “Ấn-độ”, Thiên-Lôi rơ tay thẻ rồi khai rằng:

— Muôn tâu đức Diêm-Vương, kẻ hạ thần vâng lệnh chấn dữ cõi trời Nam. Muôn dân từ xưa đến nay đều đều tuân lệnh, cải tà quy chánh, duy có cái tên Lê-Tổng-Vạn, bướng bỉnh bạo ngược, chuyên làm điều ác, chẳng biết giữ đạo làm người, kẻ hạ thần đã mấy lần đánh hụt; sau kẻ hạ thần biết là số hắc chưa chết nên vội vàng nộp sớ về tâu tại Thiê-n đình, và in năm ngàn tờ “pô-gam” phát cho công chúng, trong đó kẻ hạ thần có nói rõ cái tội ác của hắn; những mong hắn ăn năn mà hối lại, ai ngờ hắn đem lòng thù, đem ngay “uế vật” cho đẩy vào mắt mũi mồm miệng kẻ hạ thần. Kẻ hạ thần đã toan rút búa quai cho hắn một búa, nhưng chẳng may hôm đó giờ không mura, vả lại uế vật vào cả người, phép mất cả màu nhiệm.

Kẻ hạ thần nào có thù hắn gì hắn đâu, chỉ vì thấy sự trái mắt, mà bốn phận kẻ hạ thần phải trông coi nên không thể mần ngơ đi được. Mong đức Diêm-Vương ngài lấy công-lý mà xét xử, và bắt tên kia phải đền danh giá cho kẻ hạ thần.

Hỏi xong Nam-Thiên-Lôi, Diêm-Vương cho gọi tên những người chứng tá bên bị.

Thông ngôn La-mác-Tin cầm giấy đọc:

Me sừ Lê - Tổng - Vạn, mê đầm Việt-xinh, Trúc-Nữ, moa-dèn Tô-Rô, Tuyết-Ngọc, Bích-Thu.

Quan tòa thoát tiên hỏi Lê-Tổng-Vạn.

— Thế nào, anh đã được nghe Nam-Thiên-Lôi nói lúc nãy như thế, vậy có đúng sự thực không?

Lê-Tổng-Vạn rơ tay thề nói:

— Thừa cùng đức Diêm-Vương, chúng tôi tuy là người trần gian mắt thịt, nhưng thề không bao giờ có làm những điều phi pháp. Chúng tôi thật là người làm ăn lương thiện ở trên trần ai ai cũng điều biết cả. Nguyên tên Nam-Thiên-Lôi Ngô-Mạnh-Bồn trước kia có giao du chơi bời cùng tôi, thường thường trong nhà tôi vui anh em cũng có chơi bời tổ tôm tài bàn, thỉnh thoảng hẳn cũng có góp mặt vui chơi, chỗ tình anh em tôi chẳng ngờ vì có chi hẳn thù tôi bởi móc đời tư tôi ra thế nọ thế kia; nhất là hai người con gái tôi, chuyên làm việc nghĩa hẳn cũng bịa đặt ra nào là nhà gả bạc nào là con gái hoang toàng. Bầm cùng đức Diêm-Vương, chúng tôi bị hẳn vu cáo cho những điều oan ức, cực chẳng đã, tôi phải nghịch ý trời mà trả thù hẳn một cách “nhà nhận” như thế tưởng cũng không phải tội lỗi gì. Chúng tôi lại nhờ có bà Trúc-Nữ cũng là con “cái nhà trời” làm chứng hộ, và những người quen biết sẽ nhận thực cho chúng tôi là người lương thiện.

Hỏi xong Lê-Tổng-Vạn, tòa hỏi đến Trúc-Nữ.

Trúc-Nữ tuy nhiên tuổi nhưng trông còn trẻ lắm, thướt tha ở ngoài đi vào, đầu chần búi tóc, mình mặc chiếc áo nhung mùi hồng, ngoài khoác chiếc măng-tô cũng bằng nhung đen, cổ đeo bờ-rô-lốc bằng “bờ-la-tin”, đôi ống quần cầm châu trắng phủ trên đôi giày cườm óng ánh. Trúc-Nữ đón rón đi lại cúi chào đức Diêm-Vương rơ tay thề rồi nói:

— Muôn tâu đức Diêm-Vương, tiện thiếp là con cháu “nhà trời” chẳng giám nói rồi khai man xin cứ thực thà nói:

Hồi tháng bảy Annam, sau khi khóc lóc cùng bạn trăm năm của thiếp ở sông Ngân-Hà thì thiếp định xuống dưới phàm-trần để mua ít thời sắt về để bắc cầu ô; tiện thiếp buồn vì nỗi chồng con nên ở tuột ngay dưới hạ giới mà chẳng muốn về trời đó. Trong thời kỳ

ấy, tiện thiếp có giao du cùng hai chị em thắm nữ Tuyết-Ngọc cùng Bích-Thu, tiện thiếp xem cách cử chỉ và ngôn luận thì cũng biết các cô ấy cũng là con nhà đứng đắn tử tế còn như trước kia thế nào thì việc đó tiện thiếp không được biết !

Tòa lại gọi ma đám Việt-Xinh và moa-dèn Tô-Rô cũng khai như vậy.

Rất lời. Thổ-Địa đứng lên buộc tội, tiếng nói rất dịu dàng êm ái :

— Thưa cùng đức Diêm-Vương, như vụ kiện này, như ý tôi thì lỗi cả đôi bên. Như Nam-Thiên-Lôi, ừ thì mình có cái quyền đi tra xét việc gian tà, ấy là bổn phận mình nó bó buộc, nhưng đã về tâu thiên-đình rồi thì thôi, sao lại còn in «pô-gam» bới tội đời tư người ta ra ?

Còn như Lê - Tổng - Vạn, ừ thì đã biết là Thiên-Lôi làm việc trái phép sự thực, sao không gửi thư về thiên-đình khiếu oan, lại lấy vật uế đáp vào mặt người « nhà trời », nếu cứ theo hình luật thứ 14.000 thì tên Lê-Tổng-Vạn phải đền danh giá cho Nam-Thiên-Lôi và phải chịu tiền án-phí.

Dứt lời : Trang - sư Đầu-Trầu và Trang - sư Mặt - Ngựa dẫu khẫu ; hai nhà trang - sư giở hết tài hùng biện cãi lại sùi cả “ bốt mép ” ra đến hơn một tiếng đồng-hồ mới kết liễu.

Một lúc sau tòa tuyên án phạt :

— Me sừ Vạn một nghìn giấy tiền và hai nghìn vàng đủ để đền danh giá cho Nam-Thiên-Lôi, và 5 nghìn giấy tiền một nghìn vàng đủ về tiền án phí trước sau.

Đoạn tòa giải tán

Nghe đâu me sừ Vạn chữa nghe, định sẽ tống án lên tòa Thượng-Thâm thiên-đình.

Ta chờ xem

T. V. N.

TRƯ TỰỆT CẠI HẠI GHE GOM CHO XA HỒI

Ai cũng biết là phả-dạng là đất nạc là đất (thổ) tốt.
 Muốn xa là phả-dạng nên đến ĐẶC-NHƯ-Y được phò, —
 — có thầy, danh sư chuyên môn về khoa trị nhà —
 — phả-dạng là đất, nhìn người không sai một —
 Ông nghiên như vậy bằng một hay hai năm, chữa trong 3 ngày là bỏ
 được hẳn thuốc phả-dạng, CHỈ A KHON không khỏi không lấy tiền.
 Chả đủ mo, phả-dạng thuốc hoàn tán ngoài khoa gia
 truyền và thần diệu, tiếng vang lừng khắp Việt-Nam.
 Bệnh lâu, bệnh giang mai sang độc, nhập cốt bệnh vữa lõi,
 vữa xương mới mới và kinh niên, uống thuốc không kiêng nước,
 không đau răng, không sưng phọt, không hại mắt độc.
 Thuốc lặn và thuốc giáng mai, mới về 0550
 Còn các chứng bệnh khác, bệnh quá thuốc ấy, tìm kê đây thứ sau
 này: *hỏi bệnh, mề đay, vàng nhợt, điếu kinh, chóng mặt, hư đ...*
 ■ ■ Ở xa viết thư nêu kê rõ căn bệnh, thuốc trị tình ■ ■
 hơn giao ngân hay cần hỏi điều gì đến và thăm tem.

■ ■ ĐẶC-NHƯ-Y ĐƯỢC PHÒ ■ ■
 Tonkin - N° 37 Rue du Commerce - Hanoi
 Phố hồ Hoàn-Kiến - Quận Hoàn Kiếm - Ngọc Sơn

Ai là người yêu trẻ?
 Ai là kẻ thương giong họ?
 Xin nghĩ sao các bạn
 Dân mới mới được chống
 mạnh chống giặc cả phải
 bảo tồn Nội - hóa bảo tồn
 thực nghiệp

Hiện chế ĐỒNG LƯƠNG ở
 số nhà 12 phố Hàng Bông
 đây là cửa quyền là hiện
 chế Nội hóa có tông, chế đủ
 các thứ chế từ mủ tinh xạo,
 ngọc lạng, hơn gỗ lạng, gỗ
 nhỏ, nước xanh uống không
 mất ngủ không, nhất thần gia
 bán lại rẻ. Xin mua gấp để
 — là quà cho bạn bè —

Hiện ĐỒNG LƯƠNG
 số nhà 12 phố Hàng Bông
 đây là cửa quyền là hiện

Chez TÂN HƯNG FUS DI
 DOAN - VAIN - BICH
 R. Rue Jules Ferry, Hanoi
 Vous trouverez les plus
 belles créations dans —
 l'Art Ancien et Moderne



== Bích-Hạnh Dược-Cục ==

CHỦ - NHÂN : PHẠM - GIA - LÂM

TỔNG CỤC 214 SAU TƯỢNG BÀ ĐÀM VƯỜN HOA BƯA NAM HANOI

■ ■ Cửa treo biển có biểu hiệu « MẮT GIỜ » ■ ■

■ CHỮA KHOÁN BỆNH LAO ■

Dù nặng-bắt nào, nguy kịch tính mệnh, xương bọc lấy da, thở ra chẳng còn thở vào, bồn-cục chữa khoán sẽ tiêu diệt hết vi trùng lao và khỏe mạnh lại. Không khối không mất tiền.

Ngài nào nghi ngờ bị bệnh lao, (tuberculose) nên kíp lại bồn-cục soi rãi đờm xem có vi trùng lao không? Giá tiền xem 0\$30. Nếu mới bị chỉ nống một hai chai thuốc số 3 trị lao giá 3\$00 là tuyệt bệnh căn.

Chữa khoán bệnh phong và các bệnh kinh niên hoặc mới mắc, khối hẳn mới mất tiền. Bệnh nhân không sợ tiền mất thì mang. Thực là không còn nghi ngại gì nữa. Ngài nào xem là bạch xong, xin đưa người khác xem.

Ngài nào muốn làm Đại lý, hoặc Quản lý-viên trông nom chỉ điểm cho Bồn-cục, xin viết thư về thương thuyết. Ngài nào bị bệnh gì biến thơ kể rõ bệnh căn. Bồn-cục xin trả thơ, mà gửi thuốc đến theo cách lĩnh hóa giao ngân (con remboursement) ở nhà giấy thép rất nhanh và cẩn-thận họ gửi nhà ga.